

Bản án số: 113/2020/HS-ST
Ngày 13/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lù Văn Quý, bà Lò Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Mạnh Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 21/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020 đối với bị cáo:

Hà Văn C, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1992 tại huyện P, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn P và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, có 01 con đang ở với mẹ; tiền sự: không; tiền án: Ngày 18/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Trăm Tấu, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Sa Văn D; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Anh Sa Mạnh C; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/5/2020, Hà Văn C đón xe khách từ nhà ở Bản B, xã H, huyện P, lên thành phố Sơn La làm thuê tại công trình xây dựng Chi nhánh Ngân hàng Agribank thuộc tổ 6, phường Chiềng Sinh, được nhận làm thợ sơn và được bố trí ăn ngủ tại công trình cùng với nhóm thợ gồm: Sa Văn M, Cà Văn X và Sa Mạnh C. Khoảng 3 giờ sáng ngày 21/5/2020, C tỉnh dậy, thấy anh Công đang ngủ, nhìn xung quanh không thấy M và X nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, C nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Sam Sung J4+ của anh đang cắm sạc tại ổ điện trong phòng gần vị trí Công nằm, C lại gần rút dây sạc, lấy điện thoại cất vào túi quần đang mặc. C nhìn thấy trên nền nhà có 01 máy khoan màu xám, nhãn hiệu PAFE, loại G207 và 02 chiếc máy mài màu đỏ, nhãn hiệu AMAXTOOLS, loại AM7231 của ông D, C lấy cho vào bao tải rồi vác đi ra đường 4G đón xe taxi về nhà, cất giấu chiếc máy khoan và 02 máy mài ở nền đất cạnh chuồng gà nhà C. Khoảng 9 giờ cùng ngày, C tìm gặp Đinh Việt H, sinh năm 1991, ở cùng bản, C đưa cho H chiếc điện thoại Sam Sung J4+ bảo mang đi cắm cố lấy tiền tiêu và mua ma túy về cùng sử dụng, H đồng ý cầm chiếc điện thoại về nhà H, đưa cho em trai là Đinh Ngọc K để cầm cố lấy tiền. NH K bảo không có tiền, H nhờ K mang chiếc điện thoại vào nhà cắm sạc pin. Khi C đưa điện thoại cho H thì H có hỏi về nguồn gốc chiếc điện thoại NH C nói là điện thoại của C nhờ H bán hộ, nên H không biết đó là tài sản do C trộm cắp mà có.

Ngày 22/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn C. Kết quả thu giữ: 01 máy khoan cầm tay màu xám, nhãn hiệu PAFE, loại G207; 02 máy mài, màu đỏ, nhãn hiệu AMAXTOOLS, loại AM7231. Cùng ngày 22/5/2020, Đinh Ngọc K (em trai của Đinh Việt H) tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J4+ màu đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 29/05/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Sơn La xác định: 01 máy khoan màu xám, nhãn hiệu PAFE, loại G207 giá trị còn lại là 500.000 đồng; 02 máy mài, màu đỏ, nhãn hiệu AMAXTOOLS, loại AM7231 giá trị còn lại của mỗi máy là: 500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, giá trị còn lại là: 1.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị 04 tài sản là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Đối với Đinh Việt H, Đinh Ngọc K là những người được nhờ đi cầm cố, cắm sạc điện thoại hộ, không biết nguồn gốc điện thoại do C phạm tội mà có, không có dấu hiệu tội phạm.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn nhận được đơn trình báo của anh Sa Văn M với nội dung: Đêm ngày 20/5/2020, trước khi đi ngủ, anh Mạnh có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Note 7 ở dưới gối. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày M tỉnh dậy không thấy điện thoại đâu, cùng với thời điểm ông D, anh C mất tài sản. Kết quả điều tra xác minh, không ai nhìn thấy Mạnh để chiếc điện thoại ở đâu, đã tiến hành đối chất giữa M và C, NH C chỉ khai nhận lấy tài sản của ông D và anh C, không lấy chiếc điện thoại của M. Do đó, không đủ căn cứ

xác định C đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của Sa Văn M. Anh M đã được thông báo kết quả điều tra và nhất trí, không có ý kiến khác.

Ngoài ra, trong vụ án còn có lời khai của C và H về việc cùng nhau sử dụng ma túy, H khai do H đã dùng tiền của H để mua ma túy, đã sử dụng hết, H không có yêu cầu gì. Ngoài lời khai của C và H, không có căn cứ gì khác chứng minh để điều tra, xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã được trả lại tài sản, không yêu cầu bồi thường khác.

Bản cáo trạng số 148/CT-VKSTP ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Hà Văn C về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử :

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hà Văn C phạm tội trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Hà Văn C từ 16 tháng đến 20 tháng tù. Không phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả 01 chiếc điện thoại Samsung J4+ màu đen cho anh Sa Mạnh C và 01 máy khoan, 02 máy mài cho ông Sa Văn D.

3. Về trách nhiệm dân sự : Không.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Các bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường thêm, đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại đã được triệu tập hợp lệ, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đã có lời khai, ý kiến yêu cầu trong hồ sơ. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với việc tiếp nhận tin báo tội phạm và lời khai của bị hại, lời khai của những người liên quan, các vật chứng đã thu giữ, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 21/5/2020, Hà Văn C lén lút chiếm đoạt của ông Sa Văn D 01 máy khoan cầm tay và 02 máy mài, giá trị còn lại của mỗi máy là: 500.000 đồng và lén lút chiếm đoạt của anh Sa Mạnh C 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J4+ màu đen giá trị còn lại là 1.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị các tài sản chiếm đoạt là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Hà Văn C về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật NH vẫn thực hiện. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác vào ngày 18/5/2020 tại xã H, huyện P, đến ngày 09/6/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng (*Quyết định xử phạt sau ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông D và anh C – ngày 21/5/2020*). Lần phạm tội này của bị cáo xét cần xử phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/5/2018, bị cáo đã bị kết án 02 năm tù về tội phạm ma túy, chưa được xóa án tích, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập lao động tự do không ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả tài sản cho các bị hại.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn C phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hà Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/5/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả 01 chiếc điện thoại Samsung J4+ màu đen cho anh Sa Mạnh C và 01 máy khoan, 02 máy mài cho ông Sa Văn D.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Hạnh